

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 02/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu:

1. Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1990;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm S, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Nơi cư trú: Đường H, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2. Chị Nguyễn Thị Lan H, sinh năm 1988;

Nơi cư trú: Đường H, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa anh Nguyễn Tuấn A và chị Nguyễn Thị Lan H được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang ngày 18 tháng 12 năm 2013, tại thời điểm kết hôn, anh chị đủ điều kiện kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy, trong quá trình chung sống giữa anh chị đã xảy ra mâu thuẫn, cãi vã do bất đồng quan điểm trong việc tạo dựng kinh tế gia đình, nuôi dạy con cái, trong mối quan hệ với hai bên gia đình,..., đến nay, cả anh Tuấn A và chị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không còn hạnh phúc, ảnh hưởng không tốt đến sự phát triển tâm lý và tính cách của con cái, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của Tuấn Anh và chị H là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Tuấn A và chị Nguyễn Thị Lan H thỏa thuận: Ly hôn, chị Nguyễn Thị Lan H trực tiếp nuôi dạy con Nguyễn Hải P, sinh ngày 25 tháng 5 năm 2015, anh Nguyễn Tuấn A không phải cấp dưỡng cho con. Sự thỏa thuận của anh Nguyễn Tuấn A và chị Nguyễn Thị Lan H về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện, không trái pháp luật, đảm bảo quyền lợi chính đáng của con chung nên được chấp nhận.

[3] Về chia tài sản: Anh Nguyễn Tuấn A và chị Nguyễn Thị Lan H không yêu cầu giải quyết về tài sản, do đó, Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Anh Nguyễn Tuấn A và chị Nguyễn Thị Lan H chấp nhận nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Tuấn A và chị Nguyễn Thị Lan H.

1.2. Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Lan H trực tiếp nuôi dạy con Nguyễn Hải P, sinh ngày 25 tháng 5 năm 2015, anh Nguyễn Tuấn A không phải cấp dưỡng cho con.

Anh Nguyễn Tuấn A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng cho con được đặt ra giải quyết khi có yêu cầu.

1.3. Về chia tài sản: Không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Tuấn A và chị Nguyễn Thị Lan H mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc ly hôn. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh Tuấn A, chị H đã nộp tạm ứng lệ phí tại Biên lai thu số 0007346 ngày 29 tháng 11 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình sang thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH:
UBND xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Linh Nga

